

Số: 3291 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP của Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục (sau đây gọi là Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ pháp chế, Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các sở giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục đại học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/hiện);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Công Thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, PC, HTQT (5b).



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Kim Sơn

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và
Nghị định số 125/2024/NĐ-CP của Chính phủ
(Kèm theo Quyết định số 321/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 10 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Thực hiện Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 86/2018/NĐ-CP quy định về hợp tác đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP với các nội dung cụ thể sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo đảm triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, đồng bộ và toàn diện các quy định của Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;
- Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thi hành Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;
- Đảm bảo hiệu lực, hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục, vai trò đầu mối giúp Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp quản lý hoạt động đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo nhằm đảm bảo tính khả thi của Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nội dung của Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP, xác định lộ trình cụ thể trong thực hiện nhiệm vụ triển khai thi hành Nghị định, bảo đảm tính khả thi, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, tiết kiệm và hiệu quả;
- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các đơn vị thuộc Bộ trong việc triển khai thi hành Nghị

định; bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa các đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện các nhiệm vụ triển khai thi hành Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo: Xây dựng tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định; tổ chức các tọa đàm, hội nghị, tập huấn triển khai thực hiện Nghị định.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.

- Đơn vị phối hợp: Cục Hợp tác quốc tế và các đơn vị thuộc Bộ GDĐT; các sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo; các cơ sở giáo dục đại học; các tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc triển khai thi hành Nghị định.

- Sản phẩm đầu ra: Tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; các tọa đàm, hội nghị, tập huấn được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 11 và tháng 12/2024.

b) Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành; tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định tại địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Sở giáo dục và đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh; các nhà đầu tư tham gia đầu tư trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch được ban hành; các tọa đàm, hội nghị, tập huấn được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế, Cục Hợp tác quốc tế.

- Sản phẩm đầu ra: Danh mục văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ GDĐT được rà soát.

- Thời gian thực hiện: Tháng 11/2024.

3. Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế, Cục Hợp tác quốc tế.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; các sở giáo dục và đào tạo.
- Sản phẩm đầu ra: Các đoàn kiểm tra, đoàn làm việc về tình hình triển khai thực hiện các quy định của Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán, quyết toán, sử dụng kinh phí theo Kế hoạch này được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Vụ Pháp chế

a) Làm nhiệm vụ đầu mối thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và triển khai thực hiện Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; kịp thời tổng hợp tình hình thực hiện và đề xuất phương án xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định;

b) Chủ trì đề xuất hoặc tổng hợp đề xuất kinh phí triển khai nhiệm vụ của các đơn vị (nếu có), gửi Văn phòng Bộ tổng hợp, đảm bảo nguyên tắc không trùng lặp kinh phí, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Trách nhiệm của Cục Hợp tác quốc tế

a) Phối hợp với Vụ Pháp chế thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và triển khai thực hiện Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; kịp thời tổng hợp tình hình thực hiện và đề xuất phương án xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định;

b) Phối hợp với Vụ Pháp chế xây dựng nội dung tuyên truyền và tổ chức các hội nghị, tập huấn triển khai thực hiện Nghị định số 124/2024/NĐ-CP.

3. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ

a) Văn phòng Bộ: Chủ trì hướng dẫn, rà soát, tổng hợp đề xuất kinh phí từ các đơn vị để triển khai thực hiện Kế hoạch này;

b) Vụ Kế hoạch - Tài chính: Tổng hợp các đề xuất bố trí kinh phí từ Văn phòng Bộ để bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ.

c) Các đơn vị thuộc Bộ:


- Phối hợp với Vụ Pháp chế để tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.

- Chủ trì rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, gửi Vụ Pháp chế tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu cần thiết) cho phù hợp với Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.

3. Các sở giáo dục đào tạo, cơ sở giáo dục đại học và các tổ chức, cá nhân có liên quan

a) Sở giáo dục và đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, chủ trì, phối hợp với các Sở có liên quan trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành văn bản, kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả, đúng quy định Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP tại địa phương;

b) Các cơ sở giáo dục đại học và tổ chức, cá nhân có liên quan: Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả, đúng quy định của Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;

c) Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục đại học và các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Hợp tác quốc tế đối với Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; qua Vụ Pháp chế đối với Nghị định số 125/2024/NĐ-CP) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền. 

PHỤ LỤC

CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày / /2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	NỘI DUNG	THỜI GIAN	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN		SẢN PHẨM DỰ KIẾN
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	
1	Tổ chức các tọa đàm, hội nghị, tập huấn triển khai thực hiện Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	Tháng 11 - 12/2024	Vụ Pháp chế	- Đơn vị thuộc Bộ GDĐT: các Cục HTQT, QLCL; các Vụ GDMN, GDTH, GDTrH, GDDH, TCCB, CSVC, GDTX; - Địa phương: các sở GDĐT, phòng GDĐT; - Các cơ sở GDĐT và tổ chức, cá nhân có liên quan.	- Tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định; - 02 tọa đàm/hội nghị/tập huấn được tổ chức tại 02 miền Nam, Bắc (dự kiến: 01 ngày/01 tọa đàm/hội nghị/tập huấn; 100 đại biểu/01 tọa đàm/hội nghị/tập huấn).
2	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Nghị định số 124/2024/NĐ-CP và Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
2.1	Rà soát văn bản thuộc lĩnh vực giáo dục mầm non	Tháng 11/2024	Vụ GDMN	Vụ PC, Cục HTQT	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được rà soát
2.2	Rà soát văn bản thuộc lĩnh vực giáo dục tiểu học (bao gồm cả văn bản quy định về trường, lớp dành cho người khuyết tật; trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập)	Tháng 11/2024	Vụ GDTH	Vụ PC, Cục HTQT	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được rà soát

STT	NỘI DUNG	THỜI GIAN	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN		SẢN PHẨM DỰ KIẾN
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	
2.3	Rà soát văn bản thuộc lĩnh vực giáo dục trung học (bao gồm cả văn bản quy định về trường chuyên; trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao)	Tháng 11/2024	Vụ GDTrH	Vụ Giáo dục thể chất, Vụ Pháp chế, Cục Hợp tác quốc tế	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được rà soát
2.4	Rà soát văn bản thuộc lĩnh vực giáo dục dân tộc	Tháng 11/2024	Vụ GDDT	Vụ PC, Cục HTQT	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được rà soát
2.5	Rà soát văn bản thuộc lĩnh vực giáo dục thường xuyên	Tháng 11/2024	Vụ GDTX	Vụ PC, Cục HTQT	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được rà soát
2.6	Rà soát văn bản thuộc lĩnh vực giáo dục đại học (bao gồm cả văn bản quy định về trường cao đẳng sư phạm)	Tháng 11/2024	Vụ GDĐH	Vụ PC, Cục HTQT	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được rà soát
2.7	Rà soát văn bản thuộc lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục	Tháng 11/2024	Cục QLCL	Vụ PC, Cục HTQT	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được rà soát
2.8	Rà soát văn bản thuộc lĩnh vực kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Tháng 11/2024	Cục HTQT	Vụ PC	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được rà soát
2.9	Rà soát văn bản về đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị của các cơ sở giáo dục	Tháng 11/2024	Vụ CSVC	Vụ PC, Cục HTQT	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được rà soát
2.10	Rà soát văn bản về đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên của các cơ sở giáo dục	Tháng 11/2024	Cục Nhà giáo	Vụ PC, Cục HTQT	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được rà soát